

Số: 137 /BC-UBND

Quảng Trị, ngày 21 tháng 11 năm 2011

BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM SỰ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2011
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2012

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2011:

1.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ:

Năm 2011 là năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Quảng Trị 5 năm (2011-2015). Tuy có nhiều khó khăn, thách thức như: lạm phát tăng cao, giá cả biến động, thời tiết diễn biến theo chiều hướng bất lợi cho sản xuất Nông nghiệp, việc thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt đã ảnh hưởng đến việc đầu tư, sản xuất, kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp và đời sống của nhân dân...nhưng trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh đã bám sát Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 9/21/2011 của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh uỷ ngày 02/12/2010; Nghị quyết số 15/2010/NQ-HĐ ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011, nên kết quả chung của năm 2011 trên tất cả các lĩnh vực đều đạt kết quả tốt; có 18/19 chỉ tiêu KT-XH đề ra trong Nghị quyết về phát triển KTXH năm 2011 đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chủ động xây dựng Chương trình hành động số 167/UB-KHHĐ ngày 24/1/2011 và chương trình công tác trọng tâm số 79/QĐ-UBND ngày 12/1/2011, theo đó, đã xác định rõ chương trình công tác trọng tâm, trọng điểm trong từng tháng, quý và phân công phân nhiệm rõ ràng trong chỉ đạo, điều hành và trong phối hợp thực hiện; ngoài việc dành thời gian cho công tác tại cơ sở, kịp thời nắm bắt các vấn đề vướng mắc để xử lý, đã tập trung thời gian cho công tác nghiên cứu, hoạch định các giải pháp, chính sách công giải quyết yêu cầu thực tiễn quản lý ở địa phương

1.2. Kết quả công tác điều hành trên một số lĩnh vực cụ thể:

1.2.1. Chỉ đạo sản xuất Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản đạt năng suất và sản lượng cao:

Tình hình thời tiết trong năm diễn biến phức tạp, rét đậm, rét hại và mưa dầm kéo dài trong quý I/2011, dịch bệnh xuất hiện trên cây trồng, vật nuôi ở nhiều địa phương trong tỉnh làm ảnh hưởng đến vụ sản xuất đông xuân. Vụ Hè thu tuy diện tích lúa được thu hoạch đạt cao nhưng mưa lũ kéo dài, ảnh hưởng của bão số 4 và hậu quả của lốc xoáy trong tháng 9 và tháng 10 đã làm giảm sản lượng lúa sau thu hoạch, ảnh hưởng về sản xuất và đời sống nhân dân.

UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt ngành NNPTNT và các địa phương tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục thiên tai, khắc phục sản xuất, bám sát đồng ruộng hướng dẫn bà con nông dân các biện pháp kỹ thuật và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo sản xuất và cấp kinh phí kịp thời. (Chỉ thị số 02/CT-UBND về triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống rét cho cây trồng, vật nuôi trên địa tỉnh; Chỉ thị 07/CT-UBND về thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh lùn sọc đen hại lúa và ngô vụ Đông Xuân; Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 15/4/2011 về triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống dịch cúm gia cầm và tai xanh ở lợn...)

Năng suất lúa vụ Đông Xuân đạt 52,89 tạ/ha; Sản lượng lúa 127.919,2 tấn, tăng 1.534,9 tấn so với cùng kỳ năm trước. Năng suất lúa vụ Hè thu đạt 47,6 tạ/ha (tăng 6,7 tạ/ha), tổng sản lượng lúa cả năm đạt 23,5 vạn tấn, tăng 9,1%. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 24,3 vạn tấn, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2010. Tổng đàn gia cầm tăng 4,1% so với năm 2010 và cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Sản lượng thịt hơi các loại tăng 0,2%.

Sản xuất lâm nghiệp có nhiều tiến bộ; diện tích trồng mới rừng, diện tích rừng trồng được chăm sóc, diện tích nuôi trồng thủy sản, tổng sản lượng thủy sản đều tăng so với năm 2010 và tăng so với kế hoạch đề ra.

1.2.2. UBND tỉnh triển khai đồng thời các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế cả nước:

Trên cơ sở chương trình công tác trọng tâm và Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 09/01/2011 của Chính phủ, Nghị quyết số 15/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 và Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 11/3/2011 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội năm 2011, UBND tỉnh đã chủ động tổ chức chỉ đạo, điều hành bằng nhiều giải pháp cụ thể, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, nhân dân trên địa bàn tỉnh, giúp doanh nghiệp và nhân dân đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Ngay từ cuối năm 2010, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các quyết định phân bổ vốn và dự toán ngân sách năm 2011 để tạo sự chủ động cho các đơn vị thực hiện; đã tổ chức các chuyến công tác xúc tiến đầu tư tại các tỉnh thành phía Nam để quảng bá đầu tư; có các văn bản kết luận các cuộc họp kịp thời chỉ đạo cụ thể cho các Sở, ngành, địa phương tạo mọi điều kiện cho nhà đầu tư để thu hút vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh; ứng vốn để các doanh nghiệp thực hiện bình ổn giá thị trường trong dịp Tết Tân Mão và dự trữ hàng hoá phục vụ nhân dân trong mùa bão lụt; đã tổ chức hội thảo để nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; tháo gỡ vướng mắc tại Khu TMĐB Lao Bảo trong quá trình triển khai hiệp định GMS.

Nền kinh tế của tỉnh tăng trưởng 9,6%. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2011 vượt 33,6%; trong đó thu nội địa ước vượt 27,6%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước vượt 44,9%;

UBND tỉnh đã ban hành chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 15/9/2011 về tăng cường quản lý thuế, chống thất thu thuế, nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh để tăng cường công tác thu NSNN. Đến nay một số khoản thu đạt và vượt tiến độ so với dự toán như: thu từ DNNN Trung ương, địa phương; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài; thu lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân; phí, lệ phí; thu tiền sử dụng đất, thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước...

Cơ sở hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư xây dựng và nâng cấp. Một số công trình quan trọng về cầu, đường đã hoàn thành hoặc đang tích cực được đẩy nhanh tiến độ để bàn giao đưa vào sử dụng trong năm, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ cả năm ước thực hiện tăng 32,8% so năm 2010 và vượt 19,6% so với kế hoạch. Thực hiện tốt công tác điều hành thị trường; cùng với UBND MTTQ VN tỉnh Quảng Trị chỉ đạo, vận động triển khai hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” với nhiều hình thức mới thiết thực và hiệu quả; việc bán hàng lưu động, đưa hàng Việt về vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được các doanh nghiệp, đơn vị tăng cường không để tình trạng hụt hàng và sốt giá cục bộ.

Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư và hoạt động đối ngoại được tiếp tục đẩy mạnh. Năm 2011, 290 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 3,4% so với cùng kỳ năm 2010, tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh trên 2.100 doanh nghiệp, số vốn đăng ký trên 17.000 tỷ đồng. Chỉ đạo các địa phương, đơn vị tăng cường công tác vận động, quản lý, điều hành và tiếp nhận các dự án ODA, NGO (kể cả viện trợ phi dự án) và công tác xúc tiến, thu hút FDI. Ban hành quy chế quản lý các hoạt động phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh và chương trình xúc tiến, vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của tỉnh - giai đoạn 2011-2015, có tính đến 2020. Xây dựng, triển khai chương trình hợp tác với hai tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào) để triển khai Văn bản thoả thuận giai đoạn 2011-2013 giữa tỉnh Quảng Trị với hai tỉnh bạn. Sau phiên làm việc với Chính phủ tại Hà nội, UBND tỉnh đã hoàn thành các thủ tục trình Chính phủ giải quyết một số vấn đề trên Hành lang kinh tế Đông Tây (EWEC) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

1.2.3. Tập trung chỉ đạo các biện pháp bảo đảm an sinh xã hội, phát triển giáo dục, tư pháp, y tế, văn hóa, khoa học-công nghệ, thông tin-truyền thông:

UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo và giải quyết kịp thời các chính sách xã hội, các chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công, người cao tuổi. Chỉ đạo cấp Bảo trợ xã hội hàng tháng đối với các đối tượng hưởng trợ cấp, triển khai hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo... Kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo đời sống nhân dân, đặc biệt trong dịp Tết, trong và sau các đợt lũ lụt, việc trao quà, cứu trợ đã được thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng. Tạo việc làm mới ước hơn 9.000 lao động, quan tâm chỉ đạo công tác đào nghề cho lao động Nông thôn. Chỉ đạo hoàn thành đề án Chương trình mục tiêu

việc làm giai đoạn 2011-2015; qua khảo sát thực tế, UBND tỉnh cũng đang chỉ đạo các ngành liên quan xây dựng đề án giảm nghèo bền vững cho các xã khó khăn ở vùng sâu, vùng xa để thực hiện trong các năm tiếp theo.

Tình hình kinh tế - xã hội, sản xuất và đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số và vùng miền núi ổn định và không ngừng được cải thiện. Tỉnh đã ưu tiên thực hiện nhiều chương trình, chính sách hỗ trợ đầu tư vào địa bàn miền núi, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỉnh đã chú ý việc lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia với việc thực hiện các mục tiêu về giảm tỷ lệ hộ nghèo, hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ giao đất, giao rừng, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, nâng cao đời sống.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được tích cực triển khai, đến nay đã hoàn thành công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng so với bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại 8 xã thực hiện thí điểm; hầu hết các xã đã hoàn thành đề án quy hoạch.

Trong lĩnh vực Khoa học - công nghệ đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quản lý về khoa học công nghệ đúng tiến độ và quy trình. Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2011 đã được triển khai đúng tiến độ và có chất lượng tốt. Công tác quản lý nhà nước về TC-ĐL-CL, công nghệ, sở hữu trí tuệ được triển khai đồng bộ. Việc thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và đo lường đối với các đơn vị, cơ sở có sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ và cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến an toàn bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh được chú trọng.

Lĩnh vực giáo dục đào tạo được tiếp tục quan tâm chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực, các bậc học, các cấp học trong toàn tỉnh đã hoàn thành chương trình năm học 2010-2011 và chuẩn bị tốt cơ sở vật chất cho năm học mới 2011-2012.

Trong lĩnh vực Y tế, tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo đội ngũ cán bộ, từng bước nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Công tác y tế dự phòng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng; công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em đạt kết quả tốt; tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi ước giảm còn 19%.

Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, nhất là nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các lễ hội đã được tổ chức tốt. Công tác thông tin-truyền thông đã đáp ứng tốt các yêu cầu và chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo việc thẩm định rà soát văn bản QPPL, bỏ trợ từ pháp, trợ giúp pháp lý, công chứng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần trong việc điều hành quản lý hành chính nhà nước tại địa phương.

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính; công tác tuyển dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, công chức viên chức; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm

1.2.4. Quản lý tài nguyên môi trường gắn với phát triển bền vững:

Lãnh đạo UBND tỉnh đã có các buổi làm việc với Tổng cục Môi trường, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) về Dự án Hành lang Đa dạng sinh học; làm việc với Đoàn chuyên gia của Cục Đa dạng sinh học về tình hình KTXH, các thông tin liên quan phục vụ dự án GMS; thành lập Ban chỉ đạo Dự án Hành lang Bảo tồn Đa dạng sinh học Tiểu vùng Mêkông mở rộng. Chỉ đạo tăng cường chấn chỉnh các hoạt động khai thác trái phép khoáng sản, nhất là vàng gốc, vàng sa khoáng tại huyện Đakrông và cát sỏi lòng sông. Thực hiện công tác cấp phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Công tác cải cách hành chính, xây dựng bộ máy được quan tâm củng cố; làm tốt công tác giải quyết khiếu nại tố cáo và tiếp công dân; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng:

Tích cực chỉ đạo triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện tốt các nội dung theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 20/6/2011 về đơn giản hóa TTHC. Đã tổ chức thiết lập được hệ thống kiểm soát TTHC từ cấp tỉnh đến cơ sở; đã và đang tiến hành tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh; xây dựng và ban hành đồng bộ các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn về công tác kiểm soát TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về các quy định hành chính; đang triển khai tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các sở, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã; rà soát, cập nhật và ban hành Quyết định về việc công bố 22 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung.

Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ được quan tâm củng cố, kiện toàn.

Tăng cường chỉ đạo thanh tra và kiểm tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, tập trung giải quyết dứt điểm những vụ khiếu kiện phức tạp kéo dài; duy trì tốt việc tiếp công dân, qua đó đã chỉ đạo giải quyết kịp thời các khiếu nại, kiến nghị của công dân, hạn chế các vụ việc khiếu kiện phức tạp, phát sinh điểm nóng; góp phần ổn định tình hình trên địa bàn.

Về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, đã quan tâm chỉ đạo thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu...

1.4. Công tác đảm bảo an ninh quốc phòng gắn chặt với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội:

Công tác quốc phòng, an ninh được tiếp tục tăng cường chỉ đạo; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ổn định. Công tác xây dựng lực lượng

vũ trang, xây dựng khu vực phòng thủ; phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc; xây dựng cơ sở an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu; công tác nắm tình hình; truy quét tội phạm được các cấp, các ngành và quần chúng tham gia, hưởng ứng; công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu và đúng luật.

1.5. Về triển khai thực hiện Quy chế làm việc:

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh luôn tuân thủ sự lãnh đạo của TW, của Chính phủ, của Tỉnh ủy và TVTU, sự giám sát của HĐND tỉnh; quan tâm chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trên địa bàn tỉnh; tiếp tục coi trọng chỉ đạo công tác cải cách thủ tục hành chính theo nghị quyết 30/NQ-CP của Chính phủ. Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy, cán bộ được quan tâm củng cố, kiện toàn.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND tỉnh đã thể hiện vai trò trách nhiệm của mình trong công tác chỉ đạo, điều hành với nhiệm vụ được phân công; đã tích cực làm việc với Chính phủ và các Bộ, ngành TW để tranh thủ sự hỗ trợ về nguồn vốn các chương trình mục tiêu, trái phiếu Chính phủ và cơ chế để triển khai thực hiện một số dự án lớn của tỉnh; nhất là các CTMT về y tế, giáo dục, văn hóa xã hội, các chương trình giảm nghèo, miền núi, an sinh xã hội...

Đáng chú ý, UBND tỉnh đã kiên trì và liên tục làm việc với Chính phủ và các Bộ, ngành TW để làm rõ và giải quyết dứt điểm địa giới hành chính giữa Quảng Trị và Thừa Thiên Huế theo quyết định 762/QĐ-TTg năm 1995 của TTCP kéo dài hơn 15 năm qua; kết quả các Bộ, ngành TW đã thống nhất với tỉnh ta là trình TTCP chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quyết định 762/QĐ-TTg năm 1995 của TTCP.

Việc phân cấp cho các ngành, địa phương giải quyết, xử lý các nội dung công việc thuộc thẩm quyền được tăng cường nên từng bước giảm các cuộc họp không cần thiết. Chất lượng nội dung các cuộc họp, hội nghị, các buổi làm việc với các ngành và địa phương có sự chuẩn bị tốt hơn về nội dung. Việc thông báo kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh khi làm việc với các ngành và địa phương kịp thời, chất lượng góp phần giúp đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Năm 2011(tính đến 16.11.2011), Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 31 Quyết định QPPL, 2.375 Quyết định cá biệt, 20 chỉ thị, 126 báo cáo, 103 thông báo và 3.056 văn bản hành chính khác. Ngoài ra, đã tiếp nhận và xử lý 16.739 công văn đến của Bộ, ngành TW và các cơ quan, tổ chức, công dân.

Các chỉ thị ban hành trong năm 2011 ở các lĩnh vực kinh tế, xã hội đã kịp thời chỉ đạo những vấn đề KTXH quan trọng của địa phương, đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả trong quản lý hành chính ở địa phương.

Trong năm 2011, ngoài việc tiếp công dân định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, lãnh đạo UBND tỉnh đã dành thời gian làm việc với các đơn vị, chủ trì gần 350 cuộc làm việc với các Sở, ngành, địa phương để trực tiếp chỉ đạo, xử lý các công việc thường kỳ và đột xuất, đã chủ trì hơn 200 cuộc họp để giải quyết công việc liên quan khác.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

- Mặc dù đã thực hiện nhiều biện pháp bình ổn giá nhưng chỉ số giá tiêu dùng năm 2011 (đến thời điểm 30/10/2011) là 22% so với thời điểm 31/12/2010, cao hơn mức bình quân chung của cả nước.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt nhưng tỷ lệ giải ngân thấp. Việc áp dụng sự điều chuyển vốn giữa các dự án có tỷ lệ giải ngân vốn dưới 51% đã có tác dụng đôn đốc tích cực việc giải ngân vốn của các chủ đầu tư, tuy nhiên chưa có biện pháp xử lý đúng mức đối với các chủ đầu tư không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân.

- Sự phối kết hợp giữa các Sở, ban, ngành trong giải quyết các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư còn thiếu. Số doanh nghiệp hiện có trên địa bàn khá lớn nhưng quy mô nhỏ, chất lượng hoạt động sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh còn thấp.

- Tác phong, lề lối làm việc, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, phục vụ doanh nghiệp ở một bộ phận cán bộ, công chức còn chậm chuyển biến, hiệu quả làm việc chưa cao.

- Việc thực hiện các chủ trương của UBND tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ở một số Sở, ngành, địa phương còn thiếu kịp thời và chủ động; công tác kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chưa sâu sát và quyết liệt. Thẩm quyền xử lý công việc của các Sở, ngành và địa phương đã được tinh phân cấp nhưng phát huy hiệu quả chưa cao. Công tác chấp hành kỷ luật thông tin, báo cáo chưa nghiêm túc.

- Các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông được chỉ đạo tích cực, nhưng tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn vẫn tăng cả 4 chỉ số. (toàn tỉnh xảy ra 151 vụ tai nạn giao thông, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước; làm chết 139 người, tăng 2,3%; bị thương 105 người tăng 1,9%; tổng tài sản thiệt hại 543 triệu đồng, tăng 30,5%).

- Việc cải cách thủ tục hành chính tuy có chỉ đạo tích cực nhưng hiệu quả đưa lại chưa được như mong muốn, một số đơn vị, địa phương còn mang tính hình thức, chiếu lệ, phó thác cho cán bộ đầu môi, thiếu kiểm tra, đôn đốc.

III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2012:

3.1. Công tác chỉ đạo điều hành trong lĩnh vực kinh tế:

3.1.1. Quy hoạch phát triển nông nghiệp theo hướng chuyên canh, tận dụng lợi thế của địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới:

- Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, chủ động ứng phó với mọi diễn biến thời tiết bất lợi đến sản xuất nông nghiệp. Tập trung phát triển các loại cây công nghiệp ngắn ngày, dài ngày có giá trị kinh tế cao phù hợp với tiềm năng lợi thế của địa phương như cao su, hồ tiêu, cà phê, lạc ... Đầu tư thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp bằng việc sử dụng giống mới có năng suất, chất

lượng cao, có khả năng kháng bệnh và ít chịu ảnh hưởng của thời tiết. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô gia đình theo hướng an toàn sinh học kết hợp các biện pháp cải tạo vườn tạp. Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản nhằm nâng cao hiệu quả phát triển sản xuất hàng hóa, có năng suất, chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh.

- Thực hiện các đề án của tỉnh về phát triển cây công nghiệp, từng bước hình thành các vùng cây chuyên canh hàng hóa, xác định các loại cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao và ít chịu ảnh hưởng của thời tiết. Thực hiện tốt chính sách giao đất, giao khoán chăm sóc, bảo vệ rừng và kinh doanh nghề rừng. Huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và phát triển ngành nghề nông thôn.

3.1.2. Thực hiện các biện pháp để phát triển công nghiệp - xây dựng- thu hút đầu tư, tạo động lực tăng trưởng và chất lượng tăng trưởng, tạo nguồn thu NSNN bền vững :

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng-thương mại-đầu tư tạo động lực thúc đẩy toàn bộ nền kinh tế. Phân cấp quản lý đầu tư hiệu quả theo cơ cấu nguồn vốn, lĩnh vực trọng điểm để tạo bứt phá. Tích cực kêu gọi thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án công nghiệp, đặc biệt là các dự án động lực và CSHT Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, sớm đưa vào hoạt động góp phần tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp mà địa phương có khả năng cạnh tranh, sử dụng nhiều lao động. Tiếp tục hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp - làng nghề, cơ sở hạ tầng cho du lịch-dịch vụ Cửa Tùng-Cửa Việt. Đẩy mạnh công tác khuyến công, khuyến khích phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Cải thiện và nâng cao chất lượng công tác xúc tiến và thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp. Khuyến khích tất cả các thành phần kinh tế đầu tư phát triển và mở rộng các hình thức đầu tư BOT, BTO, BT, PPP. Ưu tiên đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hoá, thể thao.

3.1.3. Phát triển thương mại - dịch vụ gắn với lợi thế của tỉnh trên Hành lang Kinh tế Đông Tây:

- Trong năm 2011, với vị trí chiến lược là tỉnh đầu cầu của EWEC về phía Việt Nam, UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và các địa phương triển khai các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội gắn với EWEC, đồng thời phối hợp với các Bộ, ngành TW tiếp tục kêu gọi đầu tư, hỗ trợ quốc tế, đặc biệt là kêu gọi ADB, Nhật Bản và các nhà tài trợ khác dành sự ưu tiên đối với các chương trình hợp tác trong khuôn khổ EWEC. UBND tỉnh cũng đã có các cuộc họp liên ngành với các Bộ, ngành TW tại Hà Nội để giải quyết một số bất cập tạo thông thoáng trên tuyến Hành lang. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức đánh giá những việc làm được, chưa làm được của tỉnh đối với chương trình phát triển EWEC trong thời gian qua,

đồng thời xây dựng chiến lược, kế hoạch, định hướng phát triển EWEC giai đoạn 2012-2015, tầm nhìn đến 2020 nhằm xây dựng các chương trình, chính sách vận động đầu tư phù hợp, tranh thủ tiềm năng, lợi thế do EWEC mang lại.

- Tận dụng lợi thế là điểm đầu trên hàng lang kinh tế Đông Tây, cần tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm thế mạnh là hải sản, nông sản, hàng tiêu dùng sang các nước Thái Lan, Lào, Campuchia, nghiên cứu mở thêm thị trường Mianma; xây dựng các tuyến du lịch khai thác lợi thế, tăng tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ, du lịch của tỉnh.

3.1.4. Gắn hoạt động đối ngoại và kinh tế đối ngoại đến khai thác nguồn lực để phục vụ cho công tác giảm nghèo:

- Cùng với việc tăng cường kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết các phản ánh, kiến nghị của các tổ chức và doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính, cần tập trung chỉ đạo rà soát hệ thống văn bản QPPL trong lĩnh vực đối ngoại và hợp tác quốc tế, hoạch định các chính sách ưu đãi hợp tác quốc tế, ban hành triển khai thực hiện Quy định quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên bàn tỉnh. Bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Chỉ đạo tích cực chuẩn bị và phối hợp vận động các dự án tài trợ quan trọng cho công tác đảm bảo an sinh xã hội cho các dự án trong lĩnh vực y tế, cải thiện môi trường, giáo dục...

3.1.5. Quản lý tài nguyên môi trường gắn với phát triển bền vững:

- Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường, áp dụng các biện pháp kinh tế trong BVMT: Hoàn thành quy hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh giai đoạn 2011-2015; quản lý, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về BVMT, tăng cường biện pháp cưỡng chế, buộc bồi thường thiệt hại, khắc phục ô nhiễm môi trường cho người bị hại; Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, nhập khẩu và sử dụng hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học dùng trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu phế liệu, máy móc, thiết bị đã qua sử dụng.; Quản lý có hiệu quả chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn; Điều tra, đánh giá phân loại cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

3.2. Công tác chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực xã hội:

3.2.1. Phát triển toàn diện sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, lao động để nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân :

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án chuyển đổi các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bán công trên địa bàn tỉnh sang loại hình công lập. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học; hoàn thiện cơ bản nhà học các trường phổ thông, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên.

- Tiếp tục thực hiện tốt Đề án đào tạo nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, cho thanh niên. Phần đầu đến cuối năm 2012 có 37% lao động qua đào tạo, trong đó qua đào tạo nghề đạt 28,5%. Tăng cường công tác giải quyết việc làm, phần đầu tạo ra nhiều việc làm mới và đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn vệ sinh lao động;

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và KHHGD; công tác y tế dự phòng và VSATTP. Tập trung nguồn lực đầu tư và tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân số ở các vùng có mức sinh cao, vùng miền núi, vùng biển và ven biển. Tập trung thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và Dự án hỗ trợ y tế khác; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới y tế, nâng cao năng lực, chất lượng khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Tăng cường đầu tư của Nhà nước, đẩy mạnh xã hội hoá để huy động các nguồn đầu tư xây dựng cho lĩnh vực y tế.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 - 2020; tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án về giảm nghèo nhằm bảo đảm giảm nghèo nhanh và bền vững; thực hiện tốt Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững tại huyện Đakrông theo Nghị quyết 30a và triển khai đề án của tỉnh về giảm nghèo bền vững cho các xã đặc biệt khó khăn có tỷ lệ hộ nghèo trên 50%.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, dịch bệnh, đồng bào dân tộc thiểu số.

3.2.2. Nâng cao chất lượng QLNN trên lĩnh vực văn hoá, thể thao, khoa học-công nghệ, thông tin- truyền thông, phát động phong trào thi đua:

- Tiếp tục xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; gắn chặt nhiệm vụ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế; tăng mức hưởng thụ văn hoá cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ các sự kiện chính trị, lịch sử, văn hóa lớn của quê hương, đất nước.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng diện phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa. Triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh giai đoạn 2011-2015; Đề án "Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về CNTT và TT". Thực hiện tốt việc định hướng thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh để phát huy hiệu quả tuyên truyền.

- Thực hiện đồng bộ cơ chế quản lý và chính sách phát triển khoa học công nghệ; triển khai thực hiện tốt các Đề án về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh đến năm 2015 và 2020 đã được phê duyệt. Tích cực nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu tiên bộ về khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực quản lý, sản xuất, kinh doanh, đời sống và xử lý môi trường;

đổi mới công nghệ trong các ngành sản xuất, nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ trong giá trị sản phẩm.

- Phát huy vai trò quan trọng, tích cực của các phương tiện thông tin đại chúng, làm tốt hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao và huy động sức mạnh tổng hợp của nhân dân, phong trào thi đua, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2012.

3.3. Chú trọng công tác chỉ đạo điều hành, tiếp tục thực thi các biện pháp cải cách hành chính, tạo sự chuyển biến chất lượng công vụ, kỷ cương hành chính, làm tốt công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm:

- Lãnh đạo UBND tỉnh ngoài thời gian đi cơ sở sẽ dành nhiều thời gian hơn để nghiên cứu và đề ra các biện pháp, giải pháp có tính đột phá để thực hiện quản lý nhà nước trên các mặt kinh tế xã hội, giải quyết các yêu cầu phát sinh trong thực tiễn quản lý, điều hành.

- Duy trì chế độ họp thường kỳ, họp xử lý công tác tuần trong tập thể lãnh đạo UBND tỉnh, thường xuyên theo dõi các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để kịp thời có giải pháp chỉ đạo, điều hành; đi kiểm tra, làm việc với các ngành và địa phương để xử lý những vướng mắc, khó khăn, cấp bách xảy ra trên địa bàn như: Chỉ đạo kịp thời, quyết liệt hiệu quả, sát thực tiễn những vấn đề nảy sinh, phức tạp.

- Tiếp tục phân cấp cho các ngành, địa phương giải quyết, xử lý các nội dung công việc thuộc thẩm quyền, từng bước giảm các cuộc họp không cần thiết. Chỉ đạo việc chuẩn bị các ý kiến, tham luận để nâng cao chất lượng nội dung các cuộc họp, hội nghị, các buổi làm việc của Lãnh đạo UBND tỉnh với các ngành và địa phương. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trong thông báo kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh khi làm việc với các ngành và địa phương đảm bảo kịp thời, chất lượng. Chấn chỉnh và nâng cao chất lượng công vụ và kỷ cương hành chính.

- Có biện pháp và gắn công tác thi đua khen thưởng của các đơn vị trong việc giảm tai nạn giao thông cả về số vụ, số người chết, bị thương và thiệt hại tài sản.

- Chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy vai trò của nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội, của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để duy trì, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp. Tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại.

Với kết quả đạt được năm 2011, tập thể UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung nỗ lực khắc phục những khó khăn để chỉ đạo thúc đẩy sản xuất phát triển, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế-xã hội năm 2012, chú trọng nâng cao hoạt động, sức cạnh tranh và chủ động của các doanh nghiệp trong tỉnh; bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc trong quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh ./.

Nơi nhận:

- VPCP(b/c);
- TTTU(b/c);
- TT HĐND(b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT, UVUB;
- Chánh. PVP;CV
- Lưu :VT. TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Cường